

Bản án số: 04/2023/HN&GD-ST

Ngày: 09/02/2023

V/v : Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Đỗ Thị Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tích và bà Đồng Thị Mỹ

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà:

Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Ngày 09/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 255/2022/TLST-HN&GD ngày 14/10/2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXX-ST ngày 27/12/2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 01/2023/QĐHPT-HNGĐ ngày 18/01/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1990

ĐKHKT: Thôn B, xã Cổ D, huyện Kim Th, tỉnh Hải D.

Trú tại: Thôn Đ, xã Cổ D, huyện Kim Th, tỉnh Hải D

- Bị đơn: Anh Đặng Văn H – sinh năm 1987

ĐKHKT, trú tại: Thôn B, xã Cổ D, huyện Kim Th, tỉnh Hải D.

(Chị H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh H đã được triệu tập họp lệ lần hai nhưng vẫn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Đặng Văn H kết hôn ngày 21/11/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Cổ D, huyện Kim Thành trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau cùng bố mẹ anh H tại xã Cổ D, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và chung sống hạnh phúc đến

năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau, anh H không tu chí làm ăn, thường xuyên chơi cờ bạc, nợ nần bên ngoài. Chị đã phải trả nợ thay nhiều lần cho anh H vì thường xuyên có người của xã hội đen đến đòi nợ. Chị cũng đã khuyên bảo, tha thứ cho anh H nhiều lần nhưng anh H vẫn chứng nào tật ấy. Từ đó cuộc sống vợ chồng luôn lạnh nhạt, không có hạnh phúc, thường xuyên to tiếng xúc phạm nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên bảo hoà giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể thay đổi được. Chị đã phải bỏ về nhà bố mẹ ở thôn Đông từ tháng 12/2021 cho tới nay và vợ chồng chính thức ly thân nhau từ đó cho tới nay, không ai còn quan tâm tới ai nữa, anh H cũng không liên lạc và cũng không đến gặp chị và thăm con nữa. Anh chị không còn quan tâm gì tới nhau nữa, mỗi người tự lo cuộc sống của người đó. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Chị đề nghị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung Đặng Thị Quỳnh Phương – sinh ngày 04/12/2014 và Đặng Minh Dũng – sinh ngày 26/6/2013. Hiện tại hai con chung đang ở cùng chị. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Chị tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hiện tại chị làm công ty TNHH Shunrong tại xã Cộng Hoà, huyện Kim Thành thu nhập bình quân 7.000.000đ/tháng và chị có làm thêm là bán hàng online trên mạng nên có thu nhập tốt và ổn định và mẹ đẻ chị luôn tạo điều kiện tốt nhất về chỗ ăn ở, sinh hoạt cho mẹ con chị nên sẽ đảm bảo việc nuôi con. Anh H chơi cờ bạc, không có công việc ổn định nên không thể chăm sóc con, từ lúc vợ chồng vẫn còn chung sống với nhau đến lúc vợ chồng ly thân nhau thì anh H không quan tâm gì đến con, không chu cấp gì cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh H không có tài sản chung, nợ chung, chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập anh H và tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H nhưng anh H không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập, không gửi quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản xác minh tại Công an xã Cổ Dũng xác định: Anh Đặng Văn H có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn Bắc, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Tại biên bản xác minh tại UBND xã Cổ Dũng và Trưởng thôn Bắc xác định: Chị H và anh H kết hôn tại UBND xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau tại Thôn Bắc, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành cùng với mẹ anh H. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh

mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H ham chơi, nợ nần bên ngoài nên chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở Thôn Đ, xã Cổ D sinh sống từ năm 2021 cho tới nay.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Ngân là mẹ đẻ anh H xác định: Chị H và anh H sau khi kết hôn về chung sống với bà tại Thôn Bắc, xã Cổ Dũng. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra cãi nhau. Từ năm 2021 chị H có nói với bà về nhà ngoại sinh sống nên sau đó chị H cùng với 2 con nhỏ về nhà mẹ đẻ chị H ở thôn Đông ở từ đó cho tới nay. Chị H không về nhà, không hỏi thăm, quan tâm tới anh H và gia đình nhà bà nữa. Anh H cũng nói với bà là chán chị H, không muốn sống cùng chị H nữa. Bà cũng đã động viên hoà giải vợ chồng nhưng hai vợ chồng vẫn sống mỗi người một nơi. Anh H làm nghề lái xe, vẫn về nhà thường xuyên và các lần Toà án giao giấy triệu tập, thông báo cho anh H thì bà đều đưa cho anh H nên anh H đều biết nhưng anh H nói không đến Toà án làm việc. Anh H và chị H có 2 con chung: Đặng Thị Quỳnh Phương – sinh ngày 04/12/2014 và Đặng Minh Dũng – sinh ngày 26/6/2013. Chị H vẫn nuôi hai con, anh H không phải nuôi ngày nào. Hiện nay bà đã già và ốm đau bệnh tật, không có lương hưu nên bà không hỗ trợ anh H nuôi con được. Do đó bà đề nghị để chị H nuôi cả hai con.

Tại biên bản lấy lời khai bà Trần Thị Tơ là mẹ đẻ chị H xác định: Sau khi kết hôn chị H và anh H về chung sống cùng mẹ anh H tại thôn Bắc, xã Cổ Dũng. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H ham chơi, vướng vào nợ nần, không quan tâm gì đến gia đình, Chị H đã tha thứ và phải trả nợ cho anh H nhiều lần nhưng anh H vẫn chứng nào tật ấy, vẫn chơi bời. Vì cuộc sống không có hạnh phúc nên chị H đã phải về nhà bà ở từ tháng 12/2021 cho tới nay, không quay về chung sống cùng anh H và anh H cũng không thấy đến tìm gặp chị H và thăm con. Bà mong Toà án sớm giải quyết ly hôn cho chị H. Chị H và anh H có 2 con chung, nếu chị H được nuôi cả 2 con thì bà sẽ hỗ trợ, giúp đỡ chị H trong việc trông nom, chăm sóc con chung.

Tại phiên tòa: Chị Hoa có đơn xin xử vắng mặt, chị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh H, chị đề nghị được nuôi hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi hai con chung. Về tài sản chung, nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H đã được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã thụ lý đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, thời hạn giải quyết, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội

đồng xét xử đã tuân theo Pháp luật tổ tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hướng giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đặng Văn H. Về con chung: Giao hai con chung Đặng Thị Quỳnh Phương – sinh ngày 04/12/2014 và Đặng Minh Dũng – sinh ngày 26/6/2013 cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoa không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Hoa phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị H yêu cầu xin ly hôn anh Đặng Văn H và giải quyết về con chung nên quan hệ pháp luật tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung. Bị đơn anh H hiện đang cư trú tại xã Kim Liên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng : Anh Đặng Văn H được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn H kết hôn với nhau dựa trên cơ sở tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị Hoa thì thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H do trong quá trình chung sống, vợ chồng hay cãi nhau, bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng không còn sự tin tưởng, yêu thương và tôn trọng nhau, anh H ham chơi, không quan tâm gì đến gia đình. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ đầu năm 2021 và vợ chồng ly thân nhau từ đó đến nay, không còn ai quan tâm tới ai nữa. Anh H cũng không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ hôn nhân với chị Hoa. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, anh H không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để Tòa án hòa giải; thể hiện việc anh H bỏ mặc cho quan hệ hôn nhân đổ vỡ. Chị H vẫn kiên quyết đề nghị xin ly hôn với anh H. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H xin được ly hôn anh Đặng Văn H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về quan hệ con chung: Chị H và anh H có 02 con chung Đặng Thị Quỳnh Phương – sinh ngày 04/12/2014 và Đặng Minh Dũng – sinh ngày 26/6/2013. Chị H có nguyện vọng được nuôi cả 2 con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con, còn anh H không có quan điểm. Xét thấy con chung đang ở cùng chị H, hơn nữa cháu Phương và cháu Dũng đều có nguyện vọng được ở với chị H. Chị H có công việc và thu nhập ổn định, bố mẹ đẻ chị H luôn tạo điều kiện tốt nhất để chị nuôi con nên để đảm bảo sự ổn định, không bị xáo trộn về tâm sinh lý và cuộc sống của các con chung nên cần giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoa không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung, anh H không trình bày quan điểm. Vì vậy, không đặt ra việc giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Hoa có đơn xin ly hôn nên chị Hoa phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, 238, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đặng Văn H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung Đặng Thị Quỳnh Ph – sinh ngày 04/12/2014 và Đặng Minh D– sinh ngày 26/6/2013 cho chị Nguyễn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2020/0004862 ngày 14 tháng 10 năm 2022.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị H, anh H. Chị H, anh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

